

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra trách nhiệm Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2011-2015.

Ngày 04/7/2017, Thanh tra Chính phủ ban hành Kết luận thanh tra số 1678/KL-TTCP về việc thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2011-2015. Kết luận thanh tra đã được Phó Thủ tướng thường trực Trương Hòa Bình đồng ý tại Thông báo số 7781/VPCP-V.I ngày 26/7/2017 của Văn phòng Chính phủ.

Căn cứ Điều 39 Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 01/7/2010 quy định về công khai kết luận thanh tra; Điều 46 Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 29/11/2011 của Chính phủ về hướng dẫn thực hiện Luật Thanh tra; Điều 27 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2005 và Khoản 13, Điều 1, Luật số 27/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống tham nhũng về công khai Kết luận thanh tra; Quy chế công khai Kết luận thanh tra của Thanh tra Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 1885/QĐ-TTCP ngày 31/7/2012 của Tổng Thanh tra Chính phủ.

Tổng Thanh tra Chính phủ thông báo Kết luận thanh tra như sau:

I. Nội dung thanh tra.

Thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2011-2015.

II. Nội dung kết luận thanh tra.

1. Kết quả đạt được trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

1.1. Về công tác tiếp công dân.

- Trong những năm qua, UBND tỉnh Bắc Ninh đã quan tâm và có nhiều nỗ lực đối với công tác tiếp công dân. Mô hình, tổ chức tiếp công dân đã được triển khai thực hiện theo đúng quy định của Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013 và Nghị định số 64/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ.

- Lãnh đạo UBND các cấp và các Sở, ngành đã thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, công bố công khai lịch tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo, bộ

trí nơi tiếp công dân riêng và cử cán bộ làm công tác tiếp công dân định kỳ. Tại một số đơn vị đã gắn việc tiếp công dân với công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, qua đó đã góp phần hạn chế phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo.

- Trong công tác tổ chức, chỉ đạo điều hành, tỉnh Bắc Ninh đã đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân và đã được cụ thể hóa bằng văn bản (Quyết định số 275/2013/QĐ-UBND ngày 26/7/2013 quy định về chế độ, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức đơn vị của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện các quyết định, kết luận sau thanh tra...).

1.2. Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Trong công tác giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền, đã chú trọng, đề cao tính pháp chế trong hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo. Các cơ quan tham mưu giúp việc cho Ủy ban nhân dân các cấp đã kịp thời xem xét, đề xuất giải quyết vụ việc do lãnh đạo giao.

- Đối với các văn bản quy phạm pháp luật về khiếu nại, tố cáo do cấp trên ban hành đã được Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản để cụ thể hoá những quy định cho phù hợp với tình hình cụ thể của địa phương, theo phương châm tạo điều kiện thuận lợi cho người khiếu nại; quản lý chặt chẽ việc tiếp nhận và xử lý, đề cao vai trò và trách nhiệm của lãnh đạo trong việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo đã đề cao vai trò của công tác hòa giải và gắn với việc tuyên truyền, vận động trong quá trình xem xét giải quyết, qua đó hạn chế số lượng vụ việc phải xem xét, giải quyết (trên 50% vụ việc giải quyết thông qua tuyên truyền, giải thích pháp luật).

- Đã quan tâm đến công tác kiểm tra, thanh tra việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cấp dưới trực tiếp. Hàng năm, nội dung này đã được đưa vào trong chương trình kế hoạch công tác thanh tra.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, trực tiếp là bộ phận thanh tra đã chủ động, tích cực tham mưu cho lãnh đạo xử lý vụ việc ngay từ khi vụ việc mới phát sinh.

- Đối với lãnh đạo các Sở, ngành, qua kiểm tra cho thấy đã có nhiều cố gắng trong công tác giải quyết vụ việc thuộc thẩm quyền cũng như những vụ việc được lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh giao tham mưu đề xuất.

1.3. Về công tác thanh tra.

- Việc xây dựng và phê duyệt chương trình kế hoạch thanh tra hàng năm đã được triển khai và thực hiện, phù hợp với định hướng của Thanh tra Chính phủ, bám sát chỉ đạo của UBND tỉnh. Nội dung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, đã khắc phục được cơ bản sự chông chéo trong hoạt động; qua công tác thanh tra đã phát hiện, chỉ ra một số tồn tại, thiếu sót trong công tác quản lý của các cấp, các ngành và có đề xuất, kiến nghị chấn chỉnh khá kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của địa phương.

- Hoạt động thanh tra cơ bản thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật; công tác kiểm tra, đôn đốc, xử lý sau thanh tra được quan tâm và hiệu quả ngày càng được nâng cao; tổ chức, bộ máy của ngành Thanh tra được kiện toàn và được lãnh đạo các cấp, các ngành quan tâm tăng cường cơ sở vật chất; hàng năm đều xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra.

1.4. Về công tác phòng, chống tham nhũng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã tổ chức triển khai thực đầy đủ các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; đã ban hành Chương trình và Kế hoạch hành động; Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về công tác phòng, chống tham nhũng. Nội dung Chương trình hành động và Kế hoạch thực hiện đã chú trọng đến các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực theo chức năng quản lý nhà nước của tỉnh.

Thanh tra tỉnh đã xây dựng Kế hoạch thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật phòng, chống tham nhũng theo đúng hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và ban hành văn bản hướng dẫn đối với các cấp, các ngành, chấp hành tốt chế độ thông tin, báo cáo đối với cơ quan Thanh tra Chính phủ.

Các sở, ngành, huyện, thị, thành phố đã thể hiện được vai trò là cơ quan tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh để chủ động nắm bắt tình hình, kịp thời làm rõ những nguyên nhân, những hạn chế, yếu kém trong việc chấp hành pháp luật để đề xuất xử lý kịp thời, có hiệu quả.

2. Những tồn tại, thiếu sót trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

2.1. Về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Chủ tịch một số huyện chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm tiếp công dân định kỳ theo quy định.

- Công tác phân loại, xử lý đơn thư vẫn có vụ việc chưa chính xác; việc ghi chép, theo dõi cập nhật kết quả tiếp công dân tại sở tiếp công dân chưa tốt, không đầy đủ.

- Hầu hết ở cấp huyện chưa thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác tiếp công dân dân, xử lý đơn thư, do vậy việc tổng hợp báo cáo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn chậm, chưa đáp ứng tốt cho công tác quản lý nhà nước.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến về pháp luật còn đơn điệu, chưa thường xuyên, chất lượng chưa cao nên hiệu quả tác động về nhận thức, hiểu biết của người dân còn hạn chế. Thông qua kết quả giải quyết cho thấy đa số vụ việc khiếu nại, tố cáo là sai hoặc có đúng, có sai; số vụ việc khiếu nại, tố cáo đúng tỷ lệ thấp, chỉ chiếm khoảng 6 - 7%.

2.2. Về công tác thanh tra.

- Việc xây dựng kế hoạch thanh tra tại một số đơn vị chưa cụ thể về phạm vi, đối tượng được thanh tra, một số kết luận thanh tra có chỉ ra một số sai phạm nhưng không chỉ rõ nguyên nhân và giải pháp để xử lý sai phạm, chưa chỉ rõ trách nhiệm của người đứng đầu.

- Việc chấp hành về trình tự, thủ tục trong hoạt động thanh tra vẫn chưa đầy đủ, còn thiếu sót. Một số đơn vị chưa thực hiện việc công khai kết luận thanh tra theo quy định, vi phạm Điều 39 của Luật Thanh tra.

- Công tác theo dõi, đôn đốc, xử lý sau thanh tra đối với một số cuộc thanh tra chưa toàn diện, tài sản thu hồi chưa triệt để, việc xử lý trách nhiệm còn chậm.

2.3. Về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Việc tổ chức, triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập tại một số đơn vị còn chậm, nội dung thông tin kê khai tại một số bản kê khai chưa đầy đủ, thiếu thông tin.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt thực hiện Luật PCTN còn mang tính hình thức, hiệu quả tuyên truyền chưa cao. Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định về Phòng, chống tham nhũng chưa được thực hiện thường xuyên.

- Công tác phòng ngừa tham nhũng có mặt còn hạn chế, nhất là việc công khai, minh bạch các dự án đầu tư, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt, công tác đấu thầu các dự án đầu tư, đấu thầu quyền sử dụng đất...

3. Nguyên nhân của những tồn tại, thiếu sót.

- Vai trò, trách nhiệm của thủ trưởng một số cơ quan về công tác tiếp công dân, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại một số cơ quan, đơn vị còn hạn chế. Ở một số lĩnh vực có biểu hiện sự buông lỏng quản lý (quản lý, sử dụng đất đai, đầu tư xây dựng cơ bản...).

- Chất lượng cán bộ làm công tác tiếp công dân, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đồng đều về nghiệp vụ, trong khi khối lượng công việc nhiều, nội dung phức tạp nên đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng chưa phổ biến rộng trong nhân dân, do vậy sự hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật về khiếu nại, tố cáo của một bộ phận công dân chưa cao.

III- Kiến nghị

Trên cơ sở kết quả thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại tỉnh Bắc Ninh, Tổng Thanh tra Chính phủ kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh tổ chức thực hiện một số nội dung sau:

1) Về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài.

- Tăng cường thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước đối với việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tổng kết 03 năm thực hiện Luật Tiếp công dân, đề xuất những vấn đề cần quan tâm sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng tin học vào trong công tác tiếp công dân và xử lý đơn thư trên địa bàn tỉnh để nâng cao hiệu quả công tác tổng hợp, nắm tình hình cũng như công tác quản lý.

- Chỉ đạo thống nhất hệ thống biểu mẫu về công tác thanh tra, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật; chấn chỉnh công tác lập, quản lý hồ sơ, chấp hành về trình tự, thủ tục trong giải quyết khiếu nại, tố cáo và thanh tra tại một số Sở ngành, huyện, thị xã, thành phố; tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

2) Về công tác thanh tra.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận, kiến nghị, xử lý sau thanh tra để thu hồi triệt để tiền, tài sản của Nhà nước bị thất thoát, đồng thời xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm được phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

- Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý ngành, lĩnh vực, địa bàn. Gắn việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm với việc phổ biến các quy định của pháp luật và hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ, qua đó nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết vụ việc.

3) Về công tác phòng, chống tham nhũng.

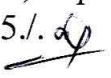
- Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật Phòng, chống tham nhũng, trọng tâm thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng cụ thể, sát thực tế và hiệu quả, đồng thời tăng cường công tác tự thanh tra, kiểm tra nội bộ, phát hiện và xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực.

- Đối với 02 dự án Đoàn thanh tra đã kiểm tra (*dự án Đầu tư xây dựng ngầm hóa kênh Cống Thôn; dự án cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 295B*), cần tổ chức kiểm điểm một cách nghiêm túc đối với các tập thể, cá nhân có liên quan để xảy ra thiếu sót, tồn tại trong quá trình thực hiện dự án; có giải pháp cụ thể để xử lý, khắc phục những sai sót nêu trong kết luận thanh tra và các nội dung khác đã được Thanh tra

Bộ Xây dựng nêu tại Kết luận số 376/KL-TTr ngày 24/12/2014, báo cáo kết quả về Thanh tra Chính phủ.

- Tiếp tục chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị kiểm tra, rà soát hoàn thiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo hướng dẫn tại Thông tư 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị định 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về kê khai tài sản, thu nhập.

- Thực hiện việc chuyển đổi các cụm công nghiệp, Ban quản lý khu công nghiệp cấp huyện sang Trung tâm phát triển cụm công nghiệp theo hướng dẫn và quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BCT 28/12/2009 của Bộ Công thương và Quyết định số 79/2011/QĐ-UBND ngày 08/7/2011 của UBND tỉnh Bắc Ninh, đồng thời thực hiện cải cách hành chính, thủ tục hành chính và chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

Trên đây là Thông báo Kết luận thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2011-2015./. 

Nơi nhận: 

- Tổng Thanh tra Chính phủ (để b/cáo);
- Phó Tổng TTCT Nguyễn Văn Thanh;
- Vụ KHTC&TH; Vụ GSTĐ&XLSTT, Cục I;
- Trung tâm thông tin (để đăng tải lên cổng TTĐT của cơ quan);
- Lưu VT.

**KT. TỔNG THANH TRA
PHÓ TỔNG THANH TRA**



Nguyễn Văn Thanh